

Top 7 bài văn mẫu cảm nhận về bài thơ Cảnh ngày hè của Nguyễn Trãi Văn 10 tuyển chọn, hay nhất sẽ giúp các em học sinh đưa ra các lập luận, lý lẽ chính xác và ý nghĩa nhất để hoàn thành xuất sắc bài viết của mình.

### **Cảm nhận về tác phẩm Cảnh ngày hè lớp 10 mẫu 1**

Nguyễn Trãi là một nhà thơ kiệt xuất của dân tộc, danh nhân văn hóa thế giới. Ông đã để lại cho đời nhiều tác phẩm có giá trị lớn. Nếu như "Bình ngô đại cáo" của ông mang đầy nhiệt huyết, lòng tự tôn dân tộc thì "Cảnh ngày hè" là một bức tranh về vẻ đẹp tâm hồn của Nguyễn Trãi. Bài thơ đã thể hiện tư tưởng, tình cảm yêu đời, yêu thiên nhiên và ước vọng cao đẹp của nhà thơ.

"Rồi hóng mát thuở ngày trường

.....

Dân giàu đủ khắp đòi phương"

Mở đầu, bài thơ đến với ta với những hình ảnh về thiên nhiên rục rờ.

"Rồi hóng mát thuở ngày trường

Hòe lục đùn đùn tán rợp giương

Thạch lựu hiên còn phun thức đỏ

Hồng liên trì đã tiễn mùi hương"

Từ "rồi" mở đầu câu thơ phải chăng nói đến tâm trạng "bất đắc chí" của nhà thơ. Câu thơ đầu chỉ vồn vện với sáu từ nhưng đã khá đầy đủ về thời gian, hoàn cảnh, tâm trạng của nhà thơ. Đây chính là sự phá cách đầy sáng tạo của Nguyễn Trãi, ông đã Việt hóa thơ Đường luật vốn mỗi câu có đủ bảy từ. Lại thêm sự mới lạ với cách ngắt nhịp: một, hai, ba kết hợp với thanh bằng ở cuối câu làm câu thơ nghe như tiếng thở dài nhưng lại không giống lời than thở. Xem bức tranh thiên nhiên của Nguyễn Trãi, trước hết ta thấy hình ảnh một con người ngòi đó - Câu mở đầu hóng mát ngoạn cảnh nhàn nhã, thanh thoi. Phải chăng, dù trong bất kỳ hoàn cảnh nào ông cũng vẫn hòa mình cùng thiên nhiên, bức tranh thiên nhiên đã hiện ra trước mắt ông thật rục rờ.

Ba câu thơ tiếp theo, dưới ngòi bút đầy tài năng của Nguyễn Trãi, một bức tranh thiên nhiên thật sống động và đầy màu sắc đã đến với chúng ta một cách chân thật nhất. Đó là màu xanh của cây hòe, màu đỏ của hoa lựu, màu hồng của hoa sen, màu vàng lung linh của ánh nắng chiều. Tất cả hòa quyện lại với nhau, tạo nên cảnh vật đặc trưng của mùa hè. Mở đầu câu thơ là hình ảnh cây Hòe - một loại cây đặc trưng ở vùng Bắc Bộ, rất dễ bắt gặp ở mọi nơi. Tính từ "đùn đùn" kết hợp với động từ mạnh "giương" đã góp phần diễn tả sự sum xuê, nảy nở, làm cho cây hòe như có hồn hơn, làm bức tranh như sống động hơn. Bên cạnh đó, không chỉ cảm

nhận bằng thị giác, Nguyễn Trãi còn cảm nhận cảnh vật bằng thính giác và khứu giác. Nhịp thơ 3/4 kết hợp với động từ mạnh "phun" làm cảnh vật dường như nổi bật hơn nhưng lại không chói chang, oi nồng mà mát dịu, tinh tế. Bức tranh cảnh ngày hè đã trở nên sinh động, đặc sắc hơn với âm thanh và mùi vị. Mặc dù khung cảnh mà tác giả miêu tả là cuối ngày, khi mặt trời lặn nhưng mọi vật vẫn tràn đầy sức sống với những từ ngữ "đùn đùn", "giương", "phun", "tiễn", "lao xao", "dăng dỏi". Những từ ngữ đó cũng góp phần thể hiện những điều trong lòng tác giả - ước mong được cống hiến cho nhân dân, cho đất nước. Nhiệt huyết đó như muốn phun ra, trào ra và lan tỏa đi khắp nơi. Trong sáu câu thơ này, tác giả đã thay đổi, không đi theo tính quy phạm của văn học phong kiến nữa. Ông đã miêu tả cảnh ngày hè với những sự vật vô cùng gần gũi với cuộc sống hằng ngày.

Và "Cảnh ngày hè" trong thơ Nguyễn Trãi không chỉ thể hiện trong những màu sắc của thiên nhiên tươi đẹp mà còn qua nhịp sống sinh đẹp của nhân dân.

"Lao xao chợ cá làng ngư phủ  
Dăng dỏi cầm ve lầu tịch dương"

Hai từ láy "lao xao", "dăng dỏi" kết hợp với nhau đã thể hiện những âm thanh

của làng chài quen thuộc- lao xao của chợ cá, rộn rã của tiếng ve. Ở đây, Nguyễn Trãi đã ngắm nhìn cuộc sống, cảm nhận cuộc sống với một tâm hồn rộng mở một tình yêu thiên nhiên, yêu cuộc sống. Tiếng lao xao, tiếng ve phải chăng là tiếng lòng ông, tiếng lòng của một vị tướng cầm quân từng xông pha trận mạc một thời, tiếng lòng của một người yêu thiên nhiên tha thiết. Thiên nhiên, cảnh vật ở vào thời điểm cuối ngày nhưng sự sống thì không dừng lại. Cũng như Nguyễn Trãi, mặc dù đã lui về ở ẩn nhưng lòng ông lúc nào cũng có một tấm lòng yêu thiên nhiên, yêu quê hương, đất nước tha thiết.

Hai câu cuối của bài thơ đã được tác giả gửi gắm trọn vẹn tâm tư và suy nghĩ, qua đó, thể hiện hết phần nào về vẻ đẹp tâm hồn của Nguyễn Trãi.

"Đẽ có Ngu cầm đàn một tiếng  
Dân giàu đủ khắp đòi phương"

Ở đây, tác giả đã mượn điển tích để nói lên khát vọng của mình. Câu thơ cuối sáu chữ ngắn gọn, nhịp 3/3 thể hiện sự dồn nén cảm xúc của cả bài - tác giả khát khao đem tài trí thực hành tư tưởng yêu nước, thương dân, và đó cũng chính là tưởng chủ đạo của bài thơ. Tuy tác giả đón nhận cảnh ngày hè với tư thế ung dung trong một ngày nhàn rỗi nhưng ông vẫn luôn suy nghĩ, lo lắng cho nhân dân, cho đất nước. Cảm nhận cảnh ngày hè nhưng tác giả vẫn quan tâm tới cuộc sống của nhân dân. Thế nên ông nghe thấy âm thanh tấp nập, lao xao của làng chài. Ông quan tâm

tới nhân dân, lo cho dân cho nước. Chính vì vậy, ông ước mong mình có cây đàn của vua Ngu Thuấn. Với cây đàn đó, Nguyễn Trãi có thể mang tới cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho nhân dân và đất nước. Không có một lòng yêu quê hương, đất nước sâu đậm, ông không thể có một ước muốn như vậy. Không có lòng yêu quê hương, đất nước, ông không thể cảm nhận được hết vẻ đẹp mùa hè nơi một làng chài quê hương thanh bình. Và, không có lòng yêu quê hương, đất nước, ông không thể viết nên bài thơ "Cảnh ngày hè" làm xúc động lòng người như vậy.

Bài thơ tả cảnh ngày hè cho thấy tâm hồn Nguyễn Trãi chan chứa tình yêu thiên nhiên, yêu đời, yêu nhân dân, đất nước. Việt hóa thơ Đường luật, sáng tạo thơ thất ngôn xen lục ngôn, vận dụng hình ảnh, màu sắc, đường nét, âm thanh của cảnh vật thiên nhiên và cuộc sống của con người, hệ thống ngôn ngữ giản dị tinh tế xen lẫn từ Hán và điển tích chính là những nét nghệ thuật đặc trưng cho "Cảnh ngày hè" của Nguyễn Trãi.

Bài thơ "Cảnh ngày hè" đặc sắc về cả nội dung và nghệ thuật. Qua đó, ta thấy được vẻ đẹp tâm hồn của Nguyễn Trãi. Ông là người yêu thiên nhiên, yêu quê hương đất nước. Nhưng trên hết, ông là một người vừa có tài, vừa có tâm bởi ông luôn lo lắng cho nhân dân, cho đất nước. Ông muốn cống hiến nhiệt huyết của mình để nhân dân hạnh phúc, ấm no, đất nước giàu mạnh. Tư tưởng của Nguyễn Trãi như một bài học gửi gắm cho thế hệ trẻ về lòng yêu nước, ước mong cống hiến cho đất nước.

Nguyễn Trãi là vị anh hùng tên tuổi lẫy lừng trong lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc ta. Tài năng kiệt xuất của ông không chỉ được khẳng định trong lĩnh vực chính trị, quân sự, ngoại giao mà còn được khẳng định qua sự nghiệp văn chương đồ sộ với những đóng góp lớn lao cho nền văn học nước nhà.

Lí tưởng mà Nguyễn Trãi ôm ấp là giúp vua làm cho đất nước thái bình, nhân dân thịnh vượng. Lí tưởng cao đẹp ấy là nguồn động viên mạnh mẽ khiến ông vượt qua mọi thử thách, gian nan trên đường đời. Lúc được nhà vua tin dùng cũng như khi thất sủng, nỗi niềm lo nước, thương dân luôn canh cánh bên lòng ông. Giông bão cuộc đời không thể dập tắt nổi ngọn lửa nhiệt tình trong tâm hồn người chí sĩ tài đức vẹn toàn ấy.

Bài thơ Cảnh ngày hè được sáng tác vào thời gian Nguyễn Trãi về nghỉ ở Côn Sơn. Ông tạm thời xa lánh chốn kinh đô tấp nập ngựa xe và chốn cửa quyền hiểm hóc để về với thiên nhiên trong trẻo, an lành nơi thôn dã, bầu bạn cùng dân cày cuốc, cùng mây nước, chim muông, hoa cỏ hữu tình. Trong những tháng ngày dài nhàn nhã "bát đẩu dĩ ấy, nhà thơ có lúc thấy vui trước cảnh vật mùa hè tung bừng sức sống và kín đáo gửi vào những vần thơ tả cảnh một thoáng khát vọng mong cho

dân giàu, nước mạnh. Bài thơ phản ánh tâm hồn Nguyễn Trãi chan chứa tình yêu thiên nhiên, yêu đời, yêu nhân dân, đất nước.

Bài thơ mở đầu bằng câu lục ngôn nêu rõ hoàn cảnh của nhà thơ lúc đó:

Rối / hóng mát / thuở ngày trường.

Lẽ ra câu thơ phải bảy chữ mới đúng là thể thất ngôn bát cú quen thuộc, song Nguyễn Trãi đã lược đi một chữ. Đây cũng là một cách tân táo bạo, mới mẻ trong thơ Nôm nước ta thuở ấy. Nhịp thơ 1/2/3, chậm rãi phản ánh tư thế ung dung, tự tại vốn có của tác giả.

Chữ Rối tách riêng thành một nhịp thể hiện cảm nhận của tác giả về tình cảnh của mình. Rối là từ cổ, cổ nghĩa là nhàn nhã, không vướng bận điều gì. Cuộc đời Nguyễn Trãi thường không mấy lúc được thanh thoi. Đây là lúc ông được sống ung dung, được thỏa ước nguyện hòa mình với thiên nhiên mà ông hằng yêu mến.

Không có việc gì quan trọng, cần kíp để làm cả, chỉ có mỗi "việc" là hóng mát. Ngày trường là ngày dài. Đây là cảm giác tâm lí về thời gian của người đang sống trong cảnh nhàn rồi, thấy ngày dường như dài ra. Với con người ưa suy nghĩ, hành động như Nguyễn Trãi thì cảm giác ấy càng rõ hơn bao giờ hết. Giữa lúc xây dựng lợi non sông sau chiến tranh, việc dân việc nước bời bời mà ông bị bắt buộc phải hóng mát hết ngày này qua ngày khác thì quả là trở trêu, Bởi vậy, ông rơi vào cảnh thân nhàn mà tâm bất nhàn. Đằng sau câu thơ trên dường như thấp thoáng một nụ cười chua chát của Nguyễn Trãi trước tình cảnh trở trêu ấy.

Chỉ có vẻ đẹp hồn nhiên, vô tư của cảnh vật mới có thể tạm xua đi những áng mây buồn vướng vít trong tâm hồn ông. Ông mở lòng đón nhận thiên nhiên và thấy vui trước cảnh:

Hòe lục đùn đùn tán rợp giương .  
Thạch lựu hiên còn phun thức đỏ,  
Hồng liên trì đã tiễn mùi hương.

Chi vài nét bút phác họa mà bức tranh quê đã hiện lên tươi khỏe, hài hòa. Cây trước sân, cây trong ao đều ở trạng thái tràn đầy sức sống, đua nhau vươn lên khoe sắc, tỏa hương. Cây hòe với tán lá xanh um xoè rộng, trong khi cây lựu nở đầy những bông hoa đỏ thắm và sen hồng đã nức mùi hương. Sức sống trong cây đang đùn đùn dâng lên cành, lên lá, lên hoa. Cây tỏa bóng rợp xuống mặt sân, tỏa luôn bóng mát vào hồn thi sĩ.



Ba câu thơ nổi đến ba loại cây: hòe, lựu, sen nhưng chẳng lẽ tác giả chỉ nói đến cây? Dường như có cả con người lồng trong đó, hết sức kín đáo. Các từ đùn đùn, (dồn dập tuôn ra) giương (toả rộng ra), phun, tiễn (ngát, nức) gợi tả sức sống căng đầy chất chứa bên trong sự vật, tạo nên những hình ảnh mới lạ, ấn tượng. Câu thơ thứ hai ngắt nhịp 4/3. Hai câu thơ tiếp theo đổi nhịp thành 3/4, tạo thêm cho cảnh vật vẻ sinh động, rộn ràng. Giữa cảnh với người có nét tương đồng nào chăng? Đòi người anh hùng cũng đã vơi nhưng giống như hàng tùng bách dày dặn tuyết sương nên sức sống vẫn chảy mạnh trong huyết quản. Thức đỏ (màu đỏ) của hoa lựu phải chăng là thức đỏ của tấm lòng sắt son với dân với nước?! Mùi hương thơm ngát của sen có phải là lí tưởng chẳng bao giờ phai nhạt của Nguyễn Trãi suốt đời phấn đấu vì đất nước thanh bình, vì nhân dân hạnh phúc?! Rõ ràng ở đây, cảnh và người có những nét tương đồng và đều đẹp đẽ, hài hòa.

Ở bốn câu thơ trên, nhà thơ mới nhắc đến màu sắc, hương thơm, cây cỏ; ở hai câu thơ tiếp theo còn có thêm mùi vị, âm thanh, hình ảnh con người và cảnh vật:

Lao xao chợ cá làng ngư phủ,  
Dắng dỏi cầm ve lầu tịch dương.

Từ tượng thanh Lao xao đặt trước hình ảnh chợ cá làm nổi bật không khí nhộn nhịp của làng ngư phủ. Lao xao tiếng trao qua đổi lại, ồn ã tiếng nói tiếng cười. Tất cả đều là hơi hướng của cuộc sống lao động cần cù, chân chất. Những âm thanh lao xao ấy hòa vào tiếng ve kêu dắng dỏi bất thần nổi lên trong chiều tà, báo hiệu chấm dứt một ngày hè nơi thôn dã. Tiếng ve lúc chiều tà thường gợi buồn, nhưng với nhà thơ lúc này, nó trở thành tiếng đàn rộn rã khiến tâm trạng nhà thơ cũng náo nức hẳn lên.

Cỏ cây, hoa lá, con người đầy sức sống khơi dậy trong lòng nhà thơ cảm xúc nhẹ nhàng, sâu lắng và những suy nghĩ chân thành, tâm huyết nhất. Đó là tình yêu cuộc sống, yêu con người và trách nhiệm đối với dân với nước. Nguyễn Trãi luôn tâm niệm lấy dân làm gốc (dân vi bản, dân vi quý) cho nên trước thiên nhiên tươi xanh, trước những con người cần cù, lam lũ, lòng ông lại dấy lên khát vọng mãnh liệt:

Dẽ có Ngu cầm đàn một tiếng,  
Dân giàu đủ khắp đòi phương.

Ông ước gì lúc này có được trong tay cây đàn của vua Thuấn, đàn một tiếng để nổi lên niềm mong mỏi lớn nhất của mình là dân chúng khắp nơi đều được giàu có, no đủ. Ẩn giấu đằng sau lời ước mong ấy là sự trách móc nhẹ nhàng mà nghiêm khắc bọn quyền thần tham bạo ở triều đình đương thời không còn nghĩ đến dân, đến nước. Theo ông, với cảnh nước non tươi đẹp cùng nhân dân chất phác, siêng năng, cuộc sống lẽ ra phải được trở lại ấm no, hạnh phúc từ lâu.

Vậy là dấu hòa hợp đến hết mình với thiên nhiên, Nguyễn Trãi vẫn không nguôi nỗi niềm dân nước, ông tìm thấy ở thiên nhiên cỏ hoa xinh tươi kia một nguồn thi hứng, nguồn động viên, an ủi và khích lệ đáng quý đối với bản thân. Điều đó góp phần tạo nên cốt cách của Nguyễn Trãi, bậc trượng phu - chính nhân quân tử - hiên ngang như cây tùng, cây bách trước giông bão cuộc đời.

Cảnh ngày hè là một sáng tạo độc đáo của Nguyễn Trãi về hình thức thơ. Câu thất ngôn xen lục ngôn, các vế đối rất chỉnh, cách sử dụng từ láy rất tài tình. Để tăng sức biểu hiện của các tính từ và động từ, tác giả đem chúng đặt ở đầu câu. Đây là bài thơ tả cảnh ngày hè tràn đầy sức sống. Bài thơ không chỉ miêu tả cảnh sắc đặc trưng của mùa hè, mà còn là "tức cảnh sinh tình". Cảnh ở đây thể hiện niềm vui sống, háo hức, tươi tắn, trẻ trung của tâm hồn nhà thơ Và niềm ao ước của Nguyễn Trãi về hạnh phúc cho dân chúng muôn phương.

### ***Văn mẫu lớp 10 cảm nhận về tác phẩm Cảnh ngày hè mẫu 2***

"Quốc âm thi tập" của Nguyễn Trãi là một bầu không gian lưu trữ tình đặc sắc. Nó phong phú về cảnh và tình mà bài số bốn mươi ba trong chùm "Bảo kính cảnh giới" chứa đựng những nét độc đáo, thấp thoáng niềm tâm sự của tác giả. Bài thơ này có người đặt tên là "Cảnh mùa hè".

Câu thơ đầu tiên, ta đọc lên thoáng qua sao có vẻ an nhàn, êm đềm thanh thoát đến thế:

"Rồi hóng mát thuở ngày trường".

Nguyễn Trãi kia! Ông đang ngồi dưới bóng cây nhàn nhã như hóng mát thật sự. Việc quân, việc nước chắc đã xong xuôi, ông mới trở về với cuộc sống đơn sơ, giản dị, mộc mạc mà chan hòa, gần gũi với thiên nhiên. Một số sách dịch là "Rỗi, hóng mát thuở ngày trường". Nhưng "rỗi" hay "rời" cũng đều gây sự chú ý cho người đọc. Rảnh rỗi, sự việc đều xong xuôi, đã qua rồi. "Ngày trường" lại làm tăng sự chú ý. Cả câu thơ không còn đơn giản là hình ảnh của Nguyễn Trãi ngồi hóng mát mà nó lại toát lên nỗi niềm, tâm sự của tác giả "Nhàn rồi ta hóng mát cả một ngày dài". Một xã hội đã bị suy yếu, nguyện vọng, ý chí của tác giả đã bị vùi lấp, không còn gì nữa, ông đành phải rời bỏ, từ quan để về ở ẩn, phải đành "hóng mát" cả ngày trường để vơi đi một tâm sự, một gánh nặng đang đè lên vai mình. Cả câu thơ thấp thoáng một tâm sự thâm kín, không còn là sự nhẹ nhàng thanh thản nữa.

Cảm nhận về bài thơ Cảnh ngày hè có dàn ý

Về với thiên nhiên, ông lại có cơ hội gần gũi với thiên nhiên hơn. Ông vui thú, say mê với vẻ đẹp của thiên nhiên.

"Hòe lục đùn đùn tán rợp giương  
Thạch lựu hiên còn phun thức đỏ  
Hồng liên trì đã tiễn mùi hương"

Cảnh mùa hè qua tâm hồn, tình cảm của ông, thiên nhiên bừng bừng sức sống. Cây hòe lớn lên nhanh, tán nó càng lớn dần lên có thể như một tấm trướng rộng căng ra giữa trời với cành lá xanh tươi. Những cây thạch lựu còn phun thức đỏ, ao sen tỏa hương, màu hồng của những cành, hoa điểm tô sắc thắm. Qua lăng kính của Nguyễn Trãi: sức sống vẫn bừng bừng, tràn đầy, cuộc đời là một vườn hoa, một khu vườn thiên nhiên muôn màu muôn vẻ. Cảnh vật như cổ tích có lẽ bởi nó được nhìn bằng con mắt của một thi sĩ đa cảm, giàu lòng ham sống với đời...

Qua cảnh mùa hè, tình cảm của Nguyễn Trãi cũng thể hiện một cách sâu sắc:

"Lao xao chợ cá làng ngư phủ  
Dắng dỏi cầm ve lầu tịch dương".

"Chợ" là hình ảnh của sự thái bình trong tâm thức của người Việt. Chợ đông vui thì nước thái bình, thịnh trị, dân giàu đủ ấm no; chợ tan rã thì dễ gợi hình ảnh đất nước có biến có loạn, có giặc giã, có chiến tranh, đao binh... lại thêm tiếng ve kêu lúc chiều tà gợi lên cuộc sống nơi thôn dã. Chính những màu sắc nơi thôn dã này làm cho tình cảm ông thêm đậm đà sâu sắc và gợi lại ý tưởng mà ông đang đeo đuổi:

"Dễ có Ngu cầm đàn một tiếng  
Dân giàu đủ khắp đòi phương".

"Dân giàu đủ", cuộc sống của người dân ngày càng ấm no, hạnh phúc là điều mà Nguyễn Trãi từng canh cánh và mong ước. Ở đây, ông đề cập đến Ngu cầm vì thời vua Nghiêu, vua Thuấn nổi tiếng là thái bình thịnh trị. Vua Thuấn có một khúc đàn "Nam Phong" gảy lên để ca ngợi nhân gian giàu đủ, sản xuất ra nhiều thóc lúa ngô khoai. Cho nên, tác giả muốn có một tiếng đàn của vua Thuấn lồng vào đời sống nhân dân để ca ngợi cuộc sống của nhân dân ấm no, vui tươi, tràn đầy âm thanh hạnh phúc. Những mơ ước ấy chứng tỏ Nguyễn Trãi là nhà thơ vĩ đại có một tấm lòng nhân đạo cao cả. Ông luôn nghĩ đến cuộc sống của nhân dân, chăm lo đến cuộc sống của họ. Đó là ước mơ vĩ đại. Có thể nói: dù triều đình có thể xua đuổi Nguyễn Trãi nhưng ông vẫn sống lạc quan yêu đời, mong sao cho ước vọng lí tưởng của mình được thực hiện để nhân dân có một cuộc sống ấm no.

Bài thơ này đã làm rõ nỗi niềm tâm sự của Nguyễn Trãi trong thời gian ở Côn Sơn với tấm lòng yêu nước thương dân vẫn ngày đêm "cuồn cuộn nước triều Đông". Ông yêu thiên nhiên cây cỏ say đắm. Và có lẽ chính thiên nhiên đã cứu Nguyễn Trãi thoát khỏi những phút giây bi quan của cuộc đời mình. Dù sống với cuộc sống

thiên nhiên nhưng Ưc Trai vẫn canh cánh "một tác lòng ưu ái cũ". Nguyễn Trãi vẫn không quên lí tưởng nhân dân, lí tưởng nhân nghĩa, lí tưởng mong cho thôn cùng xóm vắng không có một tiếng oán than, đau sầu.

### **Cảm nhận về tác phẩm Cảnh ngày hè Ngữ Văn 10 hay nhất mẫu 3**

Không chỉ là anh hùng giải phóng dân tộc, danh nhân văn hóa thế giới, Nguyễn Trãi còn là một nhà thơ lớn với nhiều đóng góp to lớn cho nền văn học Việt Nam, mang đến cho thơ ca thời trung đại nhiều khám phá mới mẻ, với những hơi thở mới, diện mạo mới. Một trong số các tác phẩm xuất sắc của Nguyễn Trãi có thể kể đến bài thơ Cảnh ngày hè trích trong Quốc âm thi tập.

Quốc âm thi tập là tập thơ Nôm xuất hiện sớm nhất đặt nền móng, là tiền đề cho nền văn thơ bằng chữ Nôm của Việt Nam ta sau này, nội dung chủ yếu phản ánh vẻ đẹp con người Nguyễn Trãi, trước hết là vẻ đẹp về tư tưởng, tâm hồn, về những khát vọng của người anh hùng dân tộc. Đó là vẻ đẹp của lí tưởng nhân nghĩa, của lòng yêu nước thương dân sâu sắc, tốt đời đẹp đạo, là lòng yêu thiên nhiên, gắn bó với những người dân bình bình dị cũng như cốt cách thanh cao, tự tại ung dung. Về nghệ thuật, thể thơ thất ngôn Đường luật đã được Nguyễn Trãi sử dụng thuần thục như một thể thơ của dân tộc, thể hiện được tài hoa của người thi sĩ. Cảnh ngày hè là bài số 43 trong tổng số 61 bài đề mục Bảo kính cảnh giới tiêu biểu cho bài thơ vô đề của Quốc âm thi tập. Bài thơ được sáng tác trong khoảng thời gian Nguyễn Trãi đã không còn được vua tin dùng, ông đã cáo lui về ở ẩn, tránh xa thế sự.

“Rồi hóng mát thuở ngày trường

Hòe lục đùn đùn tán rợp giương

Thạch lựu hiên còn phun thức đỏ

Hồng liên trì đã tiễn mùi hương

Lao xao chợ cá làng Ngư phủ

Dắng dỏi cầm ve lầu tịch dương”

Mở đầu bài thơ là hình ảnh thi nhân hiện lên trong tư thế nhàn nhã, thanh thoi, rất ung dung, tự tại “Rồi hóng mát thuở ngày trường” cảm giác như một vị cư sĩ ngồi dưới hiên nhà, bên cạnh là ấm trà pha sẵn đang tỏa hương thơm thoang thoang, phóng tầm mắt ra xa mà quan sát cảnh vật. Bức tranh thiên nhiên hiện ra dưới tầm mắt của tác giả với đầy đủ thanh, sắc, hương, thật rực rỡ tươi đẹp làm sao, màu xanh của tán hòe rợp bóng làm nổi bật lên màu đỏ của cây lựu phát phơ và trong ao



là hàng hà những bông sen hồng chen lẫn lá xanh đang tỏa hương thơm ngát, ngọt ngào, thanh mát. Các từ “đùn đùn”, “phun” đem đến cho cảnh vật trạng thái sống động, chỉ trực tuôn trào, ẩn chứa một sức sống căng tràn, mạnh mẽ, bền bỉ. Những hình ảnh ấy không mang tính chất ước lệ, trừu tượng mà là những sự vật giản dị, gần gũi, thân thuộc với người đọc, tất cả đã tổng hòa, tạo nên một bức tranh thiên nhiên thật đẹp, tiêu biểu cho cảnh ngày hè. Như vậy bằng sự tinh tế và nhạy bén của các giác quan, cái nhìn đa chiều Nguyễn Trãi đã tái hiện thành công một ngày hè sinh động, rực rỡ, đầy sức sống, đồng thời cũng thể hiện phong cách nghệ thuật mới mẻ của nhà thơ. Và để có được những góc nhìn mới lạ, đẹp đẽ như vậy ắt hẳn Nguyễn Trãi phải là người có tâm lòng yêu thiên nhiên sâu sắc, gắn bó với cuộc sống dung dị đời thường, đủ nhạy cảm để nắm bắt được những chi tiết đầy nghệ thuật tuy đơn giản mà sâu sắc với một tâm hồn thanh cao, khoáng đạt, tự do, tự tại. Phong cách nghệ thuật quan sát cái động, phát triển, khác với tư tưởng chủ đạo của văn học trung đại là “tĩnh tại”, Nguyễn Trãi đã có những đột phá mới đầy đặc sắc.

Rồi đây ngoài cảnh vật thiên nhiên, tác giả còn nhìn thấy có sự xuất hiện của con người, những người dân bình thường giản dị với những tiếng “lao xao” phát ra khi trao đổi mua bán ở “chợ cá làng Ngự phủ”. Góp thêm cho bức tranh ngày hè sao có thể thiếu được “Cầm ve dặng dỏi lâu Tịch Dương”, tuy đã vào thời điểm cuối ngày nhưng vẫn căng tràn sức sống, ồn ã, sôi động, tiếng ve như tiếng đàn khơi gợi một cuộc sống yên vui, thanh bình. Bức tranh cuộc sống con người tuy khá bình dị nhưng vẫn gợi tả một cuộc sống nhộn nhịp, thái bình và giàu có.

"Dễ có Ngu cầm đàn một tiếng

Dân giàu đủ khắp đòi phương"

Khác với những câu thơ đầu là tâm hồn thanh thoi thương cảnh hè, thì hai câu kết bài lại là những dòng tâm sự của Nguyễn Trãi, giọng văn trầm lại, mang nhiều nét suy tư. Tuy bản thân bị hàm oan, không còn được vua Lê trọng dụng như trước nữa, ông cũng đã lui về ở ẩn, tránh xa thế cuộc buồn phiền, nhưng Nguyễn Trãi chưa bao giờ nguôi ngoai nỗi lo cho dân, cho nước. Tư tưởng chính trị lấy nhân nghĩa làm đầu mà tiền đề là lòng yêu nước thương dân, từ sâu trong tâm khảm nhà thơ luôn mong muốn mang lại cho nhân dân một cuộc sống ấm no, hạnh phúc, không phải lo cơm ăn áo mặc. Đó là niềm mong ước một triều đại lý tưởng của vua Nghiêu, vua Thuấn, những vị vua tài năng đức độ, để thành thoi ôm Ngu cầm mà gảy lên khúc nhạc Nam phong thái bình, thịnh trị. Vẻ đẹp tâm hồn của nhà thơ đã được khắc họa sâu sắc, đó là tâm hồn của một con người luôn gắn bó mật thiết với cuộc sống của nhân dân lao động nơi thôn dã, lòng yêu thiên nhiên nồng nàn luôn có những rung động với sự thay đổi của thiên nhiên. Cả cuộc đời Nguyễn Trãi luôn lo nỗi lo của nhân dân, luôn chứa đựng những nỗi niềm tha thiết với dân tộc với đất

nước, một lòng, một đời chỉ trung thành, tận tụy, cống hiến cho nhân dân cho Tổ quốc chẳng từ nan.

Về mặt nghệ thuật, Nguyễn Trãi đã rất tài tình khi Việt hóa và sử dụng một cách nhuần nhuyễn, thành công thể thơ thất ngôn bát cú Đường luật, để lại cho hậu thế những vần thơ hàm súc, đầy ý nghĩa, lại vô cùng dễ hiểu, dễ đọc. Ngôn ngữ tuy có nhiều từ cổ nhưng giản dị, tinh tế, cách lòng ghép các điển tích điển cố khéo léo, cùng những hình ảnh sinh động giàu sức gợi đã góp phần tạo nên một thi phẩm xuất sắc.

Cảnh ngày hè không đơn giản chỉ là một bức tranh cảnh sắc thiên nhiên đẹp đẽ mà còn lột tả thành công cuộc sống của những con người lao động dân dã. Ẩn sâu trong đó là vẻ đẹp tâm hồn của người thi nhân vĩ đại, với tấm lòng yêu thiên nhiên sâu sắc, tâm hồn thanh cao, nhân bản, nhưng luôn hoài băn khoăn lo lắng cho cuộc sống của nhân dân, vận mệnh của đất nước, ấy chính là tư tưởng chính trị nhân nghĩa đầy sâu sắc, nồng nàn của người anh hùng dân tộc Nguyễn Trãi.

### ***Bài văn mẫu lớp 10 Cảm nhận về tác phẩm Cảnh ngày hè mẫu 4***

Nguyễn Trãi không chỉ là vị anh hùng mà còn là nhà văn hóa, nhà thơ lớn của dân tộc, người mở đầu cho sáng tác thơ nôm của dân tộc. Trong các thi phẩm của ông, bài thơ cảnh ngày hè hay còn gọi là Bảo kính cảnh giới được ông viết lúc ở ẩn là bài thơ đặc sắc. Cảnh ngày hè thể hiện vẻ đẹp đóa của bức tranh ngày hè và vẻ đẹp tâm hồn yêu thiên nhiên, yêu đời, yêu nhân dân của Nguyễn Trãi.

Mở đầu bài thơ là lời kể về cuộc sống nhàn hạ của ông khi cáo quan về ở ẩn:

Rồi hóng mát thuở ngày trường

Câu thơ với 6 tiếng, âm điệu kéo dài, nhịp thơ đổi lạ lùng khiến ta hình dung đó là một ngày dài nhàn hạ, tác giả với tư thế ung dung. Nhưng dường như việc hóng mát không đem lại sự nhàn hạ thật sự bởi Nguyễn Trãi là người tâm không nhàn, thân không nhàn. Ông đã từng băn khoăn, chần chừ về việc nước. Đặt trong nỗi trau chuyên của cuộc đời, suốt đời với nước, với muôn dân. Một phút thanh nhàn quả là hiếm hoi.

Trong những ngày nhàn tản ấy, Nguyễn Trãi thu vào hồn mình bức tranh thiên nhiên tươi đẹp và cuộc sống sôi động:

Hòe đục đùn đùn tán rợp giương

Thạch lựu hiên còn phun thức đỏ

Hồng liên trì đã tiễn mùi hương

Ba câu thơ mở đầu, tái hiện một bức tranh thiên nhiên với nhiều hình ảnh và những nét nổi bật về màu sắc mang nét đặc trưng riêng của không gian mùa hè. Cảnh sắc thiên nhiên trước hết là bông hòe dưới sân, màu xanh của lá hòe tạo thành một bóng mát không lồ gọi cho ta sự mát mẻ. Và khi tác giả dùng động từ "đùn đùn" có sức bao quát cảnh vật rất lớn, vừa gọi được sức sống mãnh liệt của thiên nhiên, vừa gọi cảm giác phóng khoáng. Dường như tầm nhìn của tác giả trải dài từ xa tới gần với màu đỏ thắm của hoa lựu cùng sắc hồng nhẹ nhàng của hoa sen ta hương thơm ngát. Một bức tranh đủ sắc và hương vừa sang trọng, gần gũi, tươi tắn, rực rỡ, thiên nhiên không những đẹp mà còn mang bao cảm xúc tinh tế qua ba câu thơ cô đọng. Hôn nghệ sĩ cũng say đắm cùng thiên nhiên, giao cảm với trần thế xưa đi bào mệt mỏi.

Không chỉ giao cảm, hưởng thụ nét đẹp giản dị của thiên nhiên Nguyễn Trãi còn cảm nhận cuộc sống lao động bình dị ở nơi đây:

Lao xao chợ cá làng ngư phủ

Dắng dỏi cầm ve lầu tịch dương

Dường như đây là một sự chuyển đổi cảm giác hoàn hảo từ thị giác, khứu giác sang thính giác. Ông lắng nghe những âm thanh xa xa của cuộc sống. Tiếng "lao xao" âm vang từ chợ cá, làng chài vọng đến đó là tín hiệu của cuộc sống nhộn nhịp đan xen vào cảm nhận của nhà thơ về thiên nhiên thanh bình. Nhưng hình như Nguyễn Trãi đang chủ động hướng cảm nhận của mình đến cuộc sống của những người dân làng chài để bản thân không tạo một khoảng cách quá xa với nhân dân. Dù cuộc sống lao động đã khuấy động tâm trí nhà thơ nhưng đâu đây vẫn có tiếng ve "dắng dỏi", âm thanh mảnh, dứt khoát, nhịp nhàng. Tiếng ve trầm bổng, ngân dài được ví với tiếng đàn là một liên tưởng so sánh rất độc đáo của Nguyễn Trãi. Tiếng ve đặc trưng của mùa hè oi ả như một bản đàn lôi cuốn, mạnh mẽ và tràn đầy sức sống căng tràn. Bức tranh thiên nhiên ấy qua con mắt của Nguyễn Trãi là sự hòa phối hoàn hảo giữa màu sắc âm thanh, giữa thiên nhiên và cuộc sống con người. Thiên nhiên ấy đã làm cho bản thân ẩn sĩ lay động, thôi thúc ông hòa cùng niềm vui của sự sống để quên đi nỗi sầu nước non.

Chính thiên nhiên và cuộc sống ngoài kia thổi vào hồn ẩn sĩ những khát vọng lớn lao hướng tới đất nước, tới cuộc đời chung:

Dễ có Ngu Cầm đàn một tiếng

Dân giàu nước mạnh khắp đời phương.

Quả thật, đối với vị anh hùng dân tộc, khát vọng ấy luôn ấp ủ trong tâm. Đó là mong muốn chân thành, một khát vọng cao đẹp của một triết nhân. Tác giả ước mong có cây đàn của vua Nghiêu Thuần để gảy khúc Nam Phong. Đây là một điển tích tác giả sử dụng nhằm ca ngợi cuộc sống thanh bình của nhân dân, ta hiểu rằng tuy đã lánh mình tránh xa nơi "ồn ào" nhưng trong Nguyễn Trãi vẫn một lòng "ưu quốc ái dân", vẫn luôn nung nấu hoài bão công hiến cho xã tắc, cho giang sơn để dân giàu nước mạnh, ấm no hạnh phúc. Những khát vọng hoài bão ấy là điểm quy tụ hồn thơỨc Trai: cuộc đời vì nước vì dân.

Bảo kính cảnh giới- gương báu răn mình, có sức chứa đựng vô cùng lớn những giá trị tư tưởng và khát vọng hướng về thiên nhiên và cuộc sống của vị anh hùng dân tộc. Bài thơ mở ra cho dân tộc một con đường mới để phát triển thơ tiếng Việt.

### ***Văn mẫu cảm nhận về tác phẩm Cảnh ngày hè chọn lọc mẫu 5***

Nguyễn Trãi là một cái tên mà cho đến nay nhắc đến ai cũng biết và tưởng nhớ khâm phục những bài thơ, bài cáo của ông. Nguyễn Trãi đã để lại một số lượng tác phẩm đồ sộ với những thể loại khác nhau và có những thành công, đặc sắc nghệ thuật khác nhau. Nếu như ở bài Bình Ngô Đại Cáo chúng ta thấy một bản cáo trạng với lời thơ đanh thép, những lập luận chặt chẽ, sắc bén thì đến với bài thơ Cảnh Ngày Hè ta lại thấy những vần thơ thiên nhiên và tâm trạng chủ quan vô cùng hấp dẫn. Bài thơ trong tập quốc âm thi tập của ông.

Trước hết chúng ta đi phân tích riêng câu thơ đầu để cho thấy được những tâm trạng mà nhà thơ muốn gửi gắm ở đây:

"Rồi hóng mát thuở ngày trường,"

"Rồi" bình thường là một phó từ để chỉ sự xong rồi, làm cái gì đó xong rồi hay nó cũng là một tính từ có nghĩa là rồi của rồi rã, rảnh không có việc gì làm. Bản thân ngữ pháp của nó thì phải đứng sau cuối cùng hay đứng sau một danh từ nào đó để bổ nghĩa thể nhưng ở đây Nguyễn Trãi đã để nó đứng ở đầu câu để truyền tải ý đồ nghệ thuật của mình. Có thể thấy tác giả đã sử dụng biện pháp nghệ thuật đảo trật tự cú pháp trong câu để có thể nhấn mạnh vào sự rảnh rỗi của mình. cuộc sống khi đã về ở ẩn khiến cho nhà thơ rồi, có lẽ nó cũng giống như cái "nhàn" của Nguyễn Bình Khiêm.

Thế rồi chính vì rảnh rỗi cho nên nhà thơ ngồi hóng mát những ngày trường. Không những thế câu thơ còn độc đáo ở chỗ nhịp điệu của nó chữ "rồi" được ngắt riêng ra để thể hiện sự nhàn hạ rảnh rỗi của nhà thơ khi cáo quan về ở ẩn.



Tiếp đến sáu câu thơ tiếp nhà thơ "rời" hóng mát ấy dường như không có việc gì để làm cho nền hòa mình vào thiên nhiên ngày hè để rời vẽ lên một bức tranh thiên nhiên ngày hè vô cùng rực rỡ sắc màu:

"Hòe lục đùn đùn tán rợp giương.

Thạch lựu hiên còn phun thức đỏ,

Hồng liên trì đã tiễn mùi hương.

Lao xao chợ cá làng ngư phủ,

Dắng dỏi cầm ve lầu tịch dương."

Trước hết bức tranh cảnh ngày hè được hiện lên qua màu sắc của những hoa, những trái của nó. Nhắc đến mùa hè thường người ta hay nhớ đến cái màu vàng chói chang của nắng vàng thế nhưng ở đây không cần nhắc đến màu vàng chói chang ấy mà bức tranh cảnh ngày hè vẫn rực rỡ sắc màu.

Chúng ta thấy màu của hoa hòe rực rỡ với màu đỏ rợp cả bức tường nào đó. Màu của thạch lựu cũng đang như phun lên sơn lên những thức đỏ ấy.

Rời lại màu hoa sen hồng ngát trên những ao đầm. Không chỉ màu sắc mà bức tranh ấy còn như thể hiện sự sinh sôi nảy nở của cảnh vật thiên nhiên. Bằng những động từ mạnh như "đùn đùn", "phun", "tiễn" chúng ta thấy được một sự sinh sôi tăng trưởng của thiên nhiên. Đồng thời qua những động từ ấy ta thấy được một bức tranh như phun như vẽ như thể hiện được cái mạnh mẽ của cảnh ngày hè.

Không những thế bức tranh ấy còn có cả hương thơm. Đó chính là hương thơm của những bông sen hồng trong đầm. những bông sen ấy đang tỏa ngát hương. Nhà thơ đặc biệt thể hiện mùi hương ấy qua động từ "tiễn". Tiễn có nghĩa là hương thơm ngát như lan tỏa ra không gian làng quê.

Bên cạnh đó bức tranh thiên nhiên ngày hè cũng không thể thiếu những âm thanh được. Trước hết âm thanh ấy là âm thanh của những làng chợ cá lao xao rộn ràng khi có những con cá mới về tươi ngon. Đó là âm thanh của ngày chợ đông vui khi nhiều ca hay đó chính là âm thanh của cuộc sống lao động của nhân dân ta. Nhắc đến ngày hè thì không ai không nhớ đến tiếng những chú ve kêu và ở đây nhà thơ cũng nhắc đến nó. Đó chính là tiếng ve rộn rã dắng dỏi trên lầu tịch dương.

Trước những màu sắc, âm thanh, hương thơm ấy Nguyễn Trãi bày tỏ nỗi lòng mình muốn mượn đàn của vua Ngu Thuấn để đàn lên những khúc ca thái bình.

Điều đó cho thấy nhà thơ tuy đã về vườn sống trong cảnh một người nông dân đạm bạc thế nhưng không khi nào nhà thơ hết thương nhân dân ta cả:

Lẽ có Ngu cầm đàn một tiếng,

Dân giàu đủ khắp đòi phương.

Qua bài thơ Nguyễn Trãi đã vẽ lên trước mắt người đọc một bức tranh ngày hè trên miền quê với màu sắc của hoa quả, với hương thơm thoang thoảng nhẹ bay, với những âm thanh xao động của niềm vui lao động và tiếng con ve kêu thật dăng dỏi làm sao. Đồng thời trong bức tranh ngày hè ấy Nguyễn Trãi thể hiện tâm tư tình cảm của mình đó chính là lòng mong ước nhân dân luôn được sống trong cảnh ấm no hạnh phúc như thế.

### ***Bài làm văn mẫu 10 cảm nhận về tác phẩm Cảnh ngày hè mẫu 6***

Nhắc đến Nguyễn Trãi, người ta nhớ ngay đến hình ảnh của một nhà quân sự, chính trị tài ba, người viết nên Bình Ngô đại cáo như một lời tuyên ngôn độc lập hào sảng khai sinh ra đất nước, một vị lãnh đạo có tấm lòng yêu nước thương dân cao cả. Nhưng bên cạnh con người chính trị ấy vẫn tồn tại một Nguyễn Trãi Hoàng các thanh phong ngọc thụ tiên (Gió thanh hây hây gác vàng, người như một ông tiên ở trong nhà ngọc). Và chính nó đã góp phần hoàn thiện hình ảnh Nguyễn Trãi được Lê Thánh Tông mệnh danh Ước Trai tâm thượng quang khuê tảo. Đọc Cảnh ngày hè, thưởng lãm bức tranh thiên nhiên sống động ta càng thêm thấm thía nỗi lòng của người Tóc nên bạc bởi lòng ưu ái, nhân cư mà chẳng nhân tâm:

Rồi hóng mát thuở ngày trường,

Hoè lục đùn đùn tán rợp giương.

Thạch lựu hiên còn phun thức đỏ,

Hồng liên trì đã tiễn mùi hương.

Lao xao chợ cá làng ngư phủ,

Dăng dỏi cầm ve lầu tịch dương.

Dẽ có Ngu cầm đàn một tiếng,

Dân giàu đủ khắp đòi phương.

Thi nhân xưa vẫn đến với thiên nhiên bằng bút pháp vịnh, còn ở đây Nguyễn Trãi lại thiên về tả, lại là tả một cách hết sức sinh động. Hiện lên trước mắt người đọc bức tranh cảnh ngày hè tràn đầy sức sống. Bức tranh ấy lại được phát hiện trong một tâm thế khá đặc biệt:

Rồi hóng mát thuở ngày trường.

Câu thơ trên đã gợi lên được phong thái và cuộc sống bình dị của Nguyễn Trãi nơi vùng quê thanh bình. Rời xa chốn quan trường nhiều đấu tranh, bất công, ông lựa chọn cho mình một con đường riêng, xa lánh việc quân, gần gũi và chan hòa với thiên nhiên. Thời gian không được nhắc đến nhưng người đọc sẽ nhận ra đó là mùa hè. Tuy câu thơ không vướng bận lo âu nhưng chắc hẳn người đọc vẫn nhận ra được tâm sự của tác giả. Dù không bận việc nước, việc quân nhưng trong lòng ông còn nhiều tâm sự chưa giải bày. Đó là cái ảnh hưởng nhân bất đắc dĩ. Nhịp thơ ngắt thật lạ lùng như kéo dài cảm giác của một ngày rồi rã. Rồi rã nên đi hóng mát chứ việc ấy cũng không đem lại cho nhà thơ cảm giác thư thái và nhàn tản thực sự. Thế nên ngày mới là ngày trường, ngày dài, vô vị và chán chường. Thế nhưng tất cả những tâm tư dồn nén ấy khi bắt gặp cảnh thiên nhiên như đang "cựa quậy" sống động đã phải nhường chỗ cho cảm xúc vui thích, say mê. Tính sinh động của thiên nhiên được thể hiện trong từng đường nét, màu sắc và âm thanh sự sống. Màu lục của lá hòe làm nổi bật màu đỏ của hoa thạch lựu; ánh mặt trời buổi chiều lại như dát vàng lên những tán hòe xanh. Ba câu thơ tiếp theo mang đậm đặc trưng của không gian mùa hè:

Hoè lục đùn đùn tán rợp giương

Thạch lựu hiên còn phun thức đỏ

Hồng liên trì đã tiễn mùi hương

Một bức tranh mùa hè nhiều màu sắc, cảnh vật thiên nhiên dường như đan cài vào nhau tạo nên đường nét và sức sống của mùa hè. Hình ảnh cây hòe, cây thạch lựu, cây hồng liên là những đặc trưng của mùa hè. Màu sắc của những loài cây ấy đã gợi lên một không gian tràn ngập màu sắc và sự sôi động. Qua ngòi bút của Nguyễn Trãi người đọc nhận ra một khu vườn tràn trề sức sống. Ất hẳn ai ai cũng thích một cuộc sống thanh thản, trầm tĩnh như thế này. Có lẽ đây là đặc trưng của mùa hè đất Bắc. Trong bức tranh Cảnh ngày hè không chỉ có sắc mà còn có hương. Nguyễn Trãi nói rằng đã tiễn mùi hương nhưng thực ra ông đã khiến cho hương sen ấy còn bay phảng phất mãi trong không gian cùng khí trời mùa hè rục rờ.

Không giống như bức tranh mùa hè có phần thô tháp của tác giả thời Hồng Đức Nước nông sừng sực đầu rô trôi / Ngày nắng chang chang lười chó lè, bức tranh

ngày hè của Nguyễn Trãi vẫn dân dã đầy sức sống nhưng lại mang đến cho người ta cảm giác dễ chịu. Có lẽ bởi cái "bùng bùng sự sống" đang trỗi dậy trong lòng người ngắm cảnh và cũng bởi hương sen dịu ngọt vẫn còn phảng phất đâu đây trong làn gió mùa hè. Thiên nhiên chứa chan bao cảm xúc, lúc dịu nhẹ lan tỏa, lúc phun trào để rồi cuối cùng đọng lại trong cảm giác man mác tiếc nhớ làn hương thanh thoát của sen hồng cuối hè. Cảnh vật được miêu tả vào cuối ngày (lầu tịch dương - lúc mặt trời sắp lặn) nhưng sự sống thì không dừng lại. Có một cái gì thôi thúc tự bên trong, đang ứa căng, đang tràn đầy, không kìm lại được, phải đùn đùn tán rợp giương, phải phun thức đổ...Sức sống căng tràn và tất cả đều đang trong trạng thái vận động, "cựa quậy" không ngừng nghỉ. Bức tranh ấy làm ta nhớ đến hình ảnh Ngoài tường lửa lựu lập lòe đâm bông của Nguyễn Du. Chỉ có điều nếu như từ lập lòe của Nguyễn Du thiên về tả hình sắc thì với từ phun, Nguyễn Trãi lại thiên về tả sức sống, mặc dù xét về mức độ tinh tế trong cái nhìn cảnh vật, không thể nào có sự so sánh kém, hơn.

Qua bức tranh thiên nhiên sinh động và đầy sức sống, chúng ta cảm nhận được sự giao cảm mạnh mẽ nhưng tinh tế của nhà thơ đối với cảnh vật. Thi nhân đã đón nhận thiên nhiên với rất nhiều giác quan: thị giác, thính giác, khứu giác và cả một "linh giác" nhạy bén để có được những liên tưởng hết sức độc đáo. Tác giả đã biết hòa phối màu sắc, âm thanh và đường nét theo quy luật của hội họa, của âm nhạc khiến cho bức tranh thiên nhiên vừa có hình, vừa có hồn vừa gọi tả lại vừa sâu lắng. Đối với một người mà Túi thơ chứa hết mọi giang san như Nguyễn Trãi, thì hồn thơ đã đồng cảm với thiên nhiên mạnh mẽ và tinh tế đến như vậy đó. Bởi thế nên không có gì là đáng ngạc nhiên khi Xuân Diệu đã nhận xét rằng: trong thơ Việt Nam, chưa có một nhà thơ nào yêu mến tha thiết thiên nhiên và có những vần thơ đẹp để tinh vi, sâu sắc về thiên nhiên cho bằng Nguyễn Trãi (...). Hồn thơ của Nguyễn Trãi với thiên nhiên là một hiện tượng đặc biệt.

Nếu như trong một bài thơ khác, cũng viết về ngày hè, Nguyễn Trãi dựng nên bức tranh thiên nhiên và con người thơ mộng, đầy xúc cảm:

Vì ai cho đỡ quỳên kêu

Tay ngọc dùng dằng chỉ biếng thêu

Thì ở đây, mùa hè lại là một bức tranh thiên nhiên tràn trề nhựa sống đồng đều, hòa phối với bức tranh sự sống con người cũng không kém phần sinh động, mà qua đó người đọc nhận ra một tấm chân tình sâu sắc của ông dành cho quê hương đất nước:

Lao xao chợ cá làng ngư phủ,



Dắng dỏi cầm ve lầu tịch dương.

Với cú pháp đảo trật tự cú pháp, từ láy "lao xao" được đảo lên đầu câu đã khiến cho chúng ta cảm nhận rất rõ sự tấp nập, nhộn nhịp của khung cảnh chợ làng quê nơi ông đang sống. Từ lao xao có tác dụng gợi âm thanh từ xa vọng lại, không nghe rõ nhưng vẫn đủ để lại dư âm. Đó là âm thanh cuộc sống thường nhật của một làng chài. Tiếng ve kêu tuy inh ỏi như thêm thổi thúc những sắc màu còn lại của mùa hè tiếp tục căng tràn và bung nở. Bởi rằng "Chợ" luôn gợi lên sự an bình, thịnh vượng, khi chợ vẫn đông nghịt là đất nước ấm no hạnh phúc, khi chợ tàn đồng nghĩa với thời kỳ suy thoái của đất nước. Như vậy, dù ở quê nhà thì Nguyễn Trãi vẫn luôn mong cho đất nước luôn bình an, ấm no hạnh phúc. Bức tranh đang là những gam màu tươi sáng đến đây bỗng nhiên bắt gặp một nốt trầm. Hình ảnh lầu tịch dương xưa nay vẫn thường gợi cho người ta cảm giác buồn. Cảnh vật thoáng buồn hay đó chính là một nốt trầm trong tâm trạng của người vốn sẵn trong mình tấm lòng ưu dân ái quốc? Và bởi thế nên tiếng cầm ve có dắng dỏi đến vậy thì đến đây câu thơ cũng dường như là sự "dọn chỗ" cho một suy nghĩ nào đó rất "tâm trạng" chuẩn bị xuất hiện.

Và quả đúng như vậy, đang mạch cảm xúc về thiên nhiên và cuộc sống, câu thơ quay trở lại với bức tranh tâm trạng của chính nhà thơ:

Dễ có Ngu cầm đàn một tiếng,

Dân giàu đủ khắp đòi phương.

Ngu cầm là đàn gảy khúc Nam phong thời vũ Đường Nghiêu và Ngu Thuấn, hai triều đại lí tưởng của Trung Quốc có xã hội thanh bình, cuộc sống nhân dân hạnh phúc. Thật hiếm hoi và có phần đặc biệt khi ta gặp trong thơ Úc Trai một hoàn cảnh: Rồi hóng mát thuở ngày trường thế mà cuối cùng, một ngày tương chừng thư thái ấy cũng không trọn vẹn. Nhân thân mà chẳng nhân tâm, say sưa với cảnh đẹp nhưng cuối cùng Nguyễn Trãi vẫn trở về với tâm sự không bao giờ thôi trăn trở của chính mình. Nguyễn Trãi yêu thiên nhiên nhưng trên hết vẫn là tấm lòng của ông tha thiết với dân, với nước. Dân đã được ấm no hạnh phúc, ông mong mình có cây đàn thời Ngu Thuấn để gảy lên khúc ca thái bình thịnh trị, để Dân giàu đủ khắp đòi phương. Ông muốn mượn tiếng đàn đó để có thể nguyện cầu cho cuộc sống của nhân dân luôn chan hòa, an lành và hạnh phúc nhất. Nguyện vọng "Dân giàu đủ" của Nguyễn Trãi thực sự đáng quý, đáng trân trọng. Đó không chỉ là niềm vui trong hiện tại mà còn là khát khao cho muôn đời sau. Câu kết của bài thơ là một câu sáu chữ ngắn gọn, thể hiện sự dồn nén cảm xúc của cả bài. Ta nhận ra rằng, điểm kết tụ của hồn thơ Úc Trai không phải ở thiên nhiên tạo vật mà chính là ở con

người, ở nhân dân. Đó mãi là thứ kết tinh cho vẻ đẹp của một con người tâm thượng quang khuê tảo của dân tộc.

Cảnh ngày hè mang đến cho chúng ta bức tranh thiên nhiên, cuộc sống sinh động, tràn trề sức sống. Nó khiến cho chúng ta thêm hiểu và yêu quý một tâm hồn, một nhân cách lớn - Nguyễn Trãi. Phải là người tinh tế nhạy cảm, có tình yêu thiên nhiên và con người sâu sắc, phải là người có tấm lòng yêu nước mênh mông và tinh thần trách nhiệm cao cả, phải là một tài năng vĩ đại, Nguyễn Trãi mới có thể mang lại cho chúng ta những vần thơ của cảm xúc, những vần thơ của tâm hồn có sức hấp dẫn và tồn tại mãi cùng thời gian như vậy.

### ***Cảm nhận về tác phẩm Cảnh ngày hè Ngữ Văn lớp 10 mẫu 7***

Nguyễn Trãi được biết đến là một vị anh hùng dân tộc đồng thời là thi nhân với những tác phẩm để đời. Ngay cả khi bị nghi kị, phải lui về quê ngoại Côn Sơn, ông vẫn bộc bạch nỗi lòng tha thiết cháy bỏng qua nhiều sáng tác và mỗi bài thơ đều mang tâm trạng và nỗi niềm sâu thẳm của ông. Nỗi lòng ấy bộc lộ rõ nét trong chùm thơ 61 bài Bảo kính cảnh giới trong cuộc sống tưởng như chỉ biết vui vầy cùng mây núi cỏ cây. Đặc biệt, bài thơ số 43 chan chứa bao khát vọng hướng đến cuộc đời, nhân dân. Bài thơ “Cảnh ngày hè” là bức tranh mùa hè nơi miền quê, đồng thời là lời giải bày tâm sự của ông.

Quốc âm thi tập là tập thơ bằng chữ Nôm của Nguyễn Trãi. Tập thơ gồm 254 bài và nổi bật là “Cảnh ngày hè”. Tìm hiểu bài thơ, người đọc đã được đến gần hơn với một bức tranh ngày hè sôi động, nhiều màu sắc, đồng thời qua đó thấp thoáng bóng dáng một người luôn nghĩ cho nước cho dân. Bài thơ để lại cho người đọc những ấn tượng sâu lắng nhất về cuộc sống và tâm tư đáng trân trọng của ông.

Câu thơ đầu tiên, ta đọc sao tâm thế của tác giả có vẻ an nhàn, êm đềm, thanh thoát đến thế.

“Rồi hóng mát thuở ngày trường”

Câu thơ hiện lên hình ảnh của nhà thơ Nguyễn Trãi ngồi dưới bóng cây nhàn nhã hóng mát. Đối lập giữa sự tấp tểnh, bận rộn với công việc nơi triều chính và sự rỗi rãi hiếm hoi nơi làng quê. Câu thơ là một câu lục ngôn ngắt nhịp 1/2/3, chữ “rồi” đứng riêng một nhịp vừa nhấn mạnh cảm rỗi rãi, vừa như một tiếng thở phào nhẹ nhõm. Một số sách dịch là “Rỗi hóng mát thuở ngày trường”. Nhưng “rỗi” hay “rời” cũng đều gây sự chú ý cho người đọc. Rảnh rỗi, sự việc còn đều xong xuôi, đã qua rồi “thường ngày trường” lại làm tăng sự chú ý. Ba chữ “thuở ngày giấc trường”-nhịp dài nằm cuối câu càng làm cho một ngày như dài thêm, cảm giác thư thái, sự sáng khoái sung sướng như kéo dài ra. Cả câu thơ không còn đơn giản là

hình ảnh của Nguyễn Trãi ngời hóng mát mà nó lại toát lên nỗi niềm, tâm sự của tác giả: “Nhàn rồi ta hóng mát cả một ngày dài”. Một xã hội đã bị suy yếu, nguyện vọng, ý chí của tác giả đã bị vùi lấp, không còn gì nữa, ông đành phải rời bỏ, từ quan để về ở ẩn, phải dành “hóng mát” cả ngày trường để vơi đi một tâm sự, một gánh nặng đang đè lên vai mình. Cả câu thơ thấp thoáng một tâm sự thầm kín, không còn là sự nhẹ nhàng thanh thản nữa.

Đôi lập giữa bức tranh ngày hè tràn đầy hình ảnh, màu sắc, âm thanh với chốn quan trường tù túng thiếu sinh khí. Theo Nguyễn Trãi trở về với thiên nhiên là cách tốt nhất để thanh lọc tâm hồn, hồi sinh sức sống. Bức tranh thiên nhiên trong những câu tiếp theo thực chất là quan niệm sống, bức tranh tâm hồn của Úc Trai:

Hòe lục đùn đùn tán rợp giương

Thạch lựu hiên còn phun thức đỏ

Hồng liên trì đã tiễn mùi hương.

Cảnh mùa hè qua tâm hồn, tình cảm của ông bừng bừng sức sống. Ba câu thơ có rất nhiều động từ vận động diễn tả trạng thái xô đẩy chực quậy, sự vận động từ bên trong của sự vật muốn trào phun ra ngoài “đùn đùn”, “phun”, “tiễn”. Trước hết, đó là hoè buông sắc lục như một chiếc lọng khổng lồ bao trùm lên cảnh vật, tạo cảm giác về một không gian xanh. Cái nhìn thiên nhiên của Nguyễn Trãi luôn có sức bao quát, vừa gợi sức sống của không gian trong động từ “đùn đùn” vừa gợi cảm giác phóng khoáng trong một chữ “rợp”. Tầm nhìn trải từ gần ra xa, theo quy luật đăng đối ở hai câu tả thực, khéo léo đan cài sắc đỏ của thạch lựu trước hiên nhà cùng sắc hồng của ao sen. Câu trên tả sắc, câu dưới gợi hương. Thiên nhiên ấy cũng chứa chan bao cảm xúc, lúc dịu nhẹ lan tỏa lúc bừng bừng phun trào. Để rồi cuối cùng đọng lại cảm giác man mác tiếc nhớ làn hương thanh thoát của sen hồng lúc cuối hè. Qua lăng kính của Nguyễn Trãi, sức sống vẫn bừng bừng, tràn đầy, cuộc đời là một vườn hoa, một khu vườn thiên nhiên muôn màu muôn vẻ. Cảnh vật như cổ tích có lẽ bởi nó được nhìn bằng con mắt của một thi sĩ đa cảm, giàu lòng ham sống với đời...

Không chỉ nhìn bằng mắt mà Nguyễn Trãi còn trải lòng lắng nghe những thanh âm muôn vẻ của thiên nhiên:

Lao xao chợ cá làng ngư phủ

Dắng dỏi cầm ve lầu tịch dương.

Có một sự chuyển đổi cảm xúc trong cách lắng nghe những âm thanh của cuộc sống. Giờ đây, những thanh âm lại được cảm nhận từ xa đến gần, từ “lao xao” đến “dắng dỏi”. Thiên nhiên không hề tĩnh lặng u trầm trong thời điểm chiều buông mà trái lại rất sôi động và gần gũi với tấm lòng thiết tha yêu sự sống của nhà thơ. “Chợ” là hình ảnh của sự thái bình trong tâm thức của người Việt. Chợ đông vui thì nước thái bình, thịnh trị, dân giàu đủ ấm no: chợ tan rã thì dễ gợi hình ảnh đất nước có biến, có loạn, có giặc giã, có chiến tranh, đao binh... lại thêm tiếng ve kêu lúc chiều tà gợi lên cuộc sống nơi thôn dã. “Lao xao” lúc này chính là âm thanh gợi rõ cuộc sống thanh bình của những người dân chài, cảnh mua bán tấp nập mà không quá ồn ào để khuấy động không gian hương nhàn của nhà thơ. Đường như Nguyễn Trãi đã chủ động hướng lòng mình về với chợ cá, làng ngư phủ để thấy bản thân không cách xa với đời thường. Âm vang cuộc sống thực ấy tạo thành mối dây liên hệ giữa nhà thơ với nhân dân, mang lại niềm vui xôn xao trong một buổi chiều dề tạo cho nhà thơ nỗi buồn. Cấu trúc đăng đối đã tạo nên sự hòa điệu giữa con người với thiên nhiên trong sự cân xứng làng ngư phủ – bóng tịch dương mang đậm sắc thái trang trọng cổ điển. Nghệ thuật tương phản tạo nên một cảm hứng hết sức mới mẻ trong thơ Nguyễn Trãi khi ẩn tượng ám ảnh nhà thơ không phải ánh tịch dương ảm đạm mà lại là âm thanh dắng dỏi cảm ve. Sự liên tưởng bất ngờ và độc đáo này đã chứng tỏ rõ phẩm chất nghệ sĩ của Nguyễn Trãi. Tiếng ve đặc trưng của mùa hè đến cùng Nguyễn Trãi lại như một bản đàn mạnh mẽ, rạo rực hồi hả nhịp sống căng tràn của thiên nhiên. Bức tranh thiên nhiên sống động ấy đã hàm chứa một nội dung thông điệp thẩm mỹ đánh động tâm tư của nhà thơ. Bản thân ông có muốn lánh đời thoát tục, ngắm ánh tịch dương, giam mình trong lầu kín cũng không thể không nghe, không thấy bao vẻ đẹp thiên nhiên tươi tắn rộn rã xung quanh. Thiên nhiên ấy xôn xao hay chính tấm lòng của nhà thơ cũng đang náo nức muốn hòa cùng niềm vui sự sống? Cuộc sống của ông không phải của một ẩn sĩ lánh đời mà chính là phản chiếu của tâm hồn yêu đời thiết tha, vắn đón nhận thưởng thức được niềm vui cuộc sống thanh bình để quên đi nỗi riêng tư sâu muợn.

Thiên nhiên đã đem lại một bài học lớn. Lay thức khát vọng mãnh liệt muốn trở lại với đời của nhà thơ. Thiên nhiên ấy đã thổi bùng khát vọng của người anh hùng đầu bạc mà vắn vẹn tấm lòng son:

Dễ có Ngu cầm đàn một tiếng

Dân giàu đủ khắp đòi phương

Giữa thiên nhiên tuyệt đẹp, Nguyễn Trãi không hề mong muốn hưởng thụ thú nhàn tản cho riêng mình. Ở sâu thẳm tâm hồn ông vẫn là nỗi niềm “ưu quốc ái dân”, là khát khao hành động của một con người trọn đời vì lợi ích của nhân dân. Ở đây, ông đề cập đến Ngu cầm vì thời vua Nghiêu, vua Thuấn nổi tiếng là thái bình thịnh



trị. Vua Thuần có một khúc đàn “Nam Phong” khảy lên để ca ngợi nhân gian giàu đủ, sản xuất ra nhiều thóc lúa ngô khoai. Cho nên, tác giả muốn có một tiếng đàn của vua Thuần lồng vào đời sống nhân dân để ca ngợi cuộc sống của nhân dân ấm no, vui tươi, tràn đầy âm thanh hạnh phúc. Hơn nữa, không phải riêng cho dân mình mà ông muốn cuộc sống đó phải “đủ khắp đời phương” nghĩa là cho muôn dân trên mọi nơi. Những mơ ước ấy chứng tỏ Nguyễn Trãi là nhà thơ vĩ đại có một tấm lòng nhân đạo cao cả. Ông luôn nghĩ đến cuộc sống của nhân dân, chăm lo đến cuộc sống của họ. Đó là ước mơ vĩ đại. Có thể nói, dù triều đình không chấp nhận Nguyễn Trãi nhưng ông vẫn sống lạc quan yêu đời, mong sao cho ước vọng lí tưởng của mình được thực hiện để nhân dân có một cuộc sống ấm no.

Thời gian trong bài thơ diễn ra trong một ngày nhưng hình ảnh sự vật được bao quát rất lớn có xa – gần, cao – thấp, rộng- hẹp, hiên, ao, lầu, làng, chợ; có hiện tại tương lai; có thiên nhiên con người cuộc sống; có đa âm thanh, đa đường nét, đa màu sắc; có bức tranh ngoại cảnh và bức tranh tâm cảnh, có tình yêu đời, yêu thiên nhiên, yêu cuộc sống; và có cả những lời giáo huấn sâu sắc về cách sống phải luôn hướng về đời sống của muôn dân trăm họ. Bài thơ xứng đáng được người đời đánh giá cao và trân trọng.

“Cảnh ngày hè” đã làm rõ nỗi niềm tâm sự của Nguyễn Trãi trong thời gian ở Côn Sơn với tấm lòng yêu nước thương dân vẫn ngày đêm “cuồn cuộn nước triều Đông”. Ông yêu thiên nhiên cây cỏ say đắm. Và có lẽ chính thiên nhiên đã cứu Nguyễn Trãi thoát khỏi những phút giây bi quan của cuộc đời mình. Dù sống với cuộc sống thiên nhiên nhưng Ức Trai vẫn canh cánh “một tấc lòng ưu ái cũ”. Nguyễn Trãi vẫn không quên lí tưởng nhân dân, lí tưởng nhân nghĩa, lí tưởng: mong cho thôn cùng xóm vắng không có một tiếng oán than, đau sầu. Quả thực, Nguyễn Trãi xứng đáng với câu thơ của vua Lê Thánh Tông “Ức Trai tâm thượng quang khuê tảo”